THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (Từ 01/10/2023 - 30/6/2026)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND phường Đông Hải)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
I	**CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT**		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	16
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	2
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
II	**TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN**		
1	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức (*(Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hội nghị của phường)*.	Lớp	2
2	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Lượt người	250
3	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
III.	**THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG TNTC**		
1	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNTC	Cuộc	0
2	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
3	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
4	**Kiến nghị xử lý hành chính**		
	+ Tập thể	Tập thể	0
	+ Cá nhân	Người	0
5	**Kiến nghị xử lý hình sự**		
	+ Số vụ	Vụ	0
	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
IV.	**PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**		
1	**Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**		
1.1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
1.2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
2	**Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**		

2.1	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	
2.2	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	
2.3	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	
2.4	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
2.5	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
2.6	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
2.7	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
2.8	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
2.9	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
3	**Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn**		
3.1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
3.2	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
3.3	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
3.4	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
3.5	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
3.6	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
3.7	Số lượng đề xuất đổi mới, sáng tạo được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đưa vào triển khai thực hiện	Người	0
3.8	Số lượng cán bộ bị thay thế, điều chuyển công tác do năng lực yếu, sợ sai, đùn đẩy trách nhiệm, né tránh công việc	Người	0
4	**Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn**		
4.1	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
4.2	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
5	**Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt**		
5.1	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	384
5.2	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	231

5.3	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	153
5.4	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
5.5	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
5.6	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
5.7	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
6	**Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**		
6.1	Số người đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	48
6.2	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
6.3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
6.4	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	- *Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	0
	- *Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	0
V	**PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**		
1	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
2	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
3	***Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị***		
3.1	Số vụ TNTC đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
3.2	Số đối tượng có hành vi TNTC được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
3.3	Số vụ TNTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
3.4	Số đối tượng có hành vi TNTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
3.5	Số vụ TNTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNTC trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNTC	Vụ	0

	- *Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNTC trong cơ quan thanh tra*	Vụ	0
3.6	Số đối tượng có hành vi TNTC được phát hiện qua kiểm tra trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNTC	Người	0
	- *Trong đó số đối tượng có hành vi TNTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNTC trong cơ quan thanh tra*	Người	0
4	***Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán***		
4.1	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
4.2	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
4.3	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
4.4	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
4.5	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
4.6	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
5	**Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực**		
5.1	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNTC	Vụ việc	0
5.2	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNTC đã được xem xét	Vụ việc	0
5.3	Số vụ TNTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNTC	Vụ	0
5.4	Số đối tượng có hành vi TNTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNTC	người	0
6	**Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**		
6.1	Số vụ TNTC được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
6.2	Số đối tượng có hành vi TNTC phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
7	**Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)**		
7.1	Số vụ TNTC được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
7.2	Số đối tượng có hành vi TNTC phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
8	**Qua điều tra tội phạm**		
8.1	Số vụ án tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0

8.2	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
9	**Qua công tác truy tố tội phạm tham nhũng**		
9.1	Số vụ án tham nhũng đã bị truy tố	Vụ	0
9.2	Số vụ án tham nhũng đã bị đình chỉ, tạm đình chỉ	Vụ	0
9.3	Số bị can tham nhũng đã bị truy tố	Người	0
10	**Qua công tác xét xử tội phạm tham nhũng**		
10.1	Số vụ án tham nhũng đã bị xét xử	Vụ	0
10.2	Số vụ án tham nhũng đã bị đình chỉ, tạm đình chỉ	Vụ	0
10.3	Số bị can tham nhũng đã bị xét xử	Người	0
11	**Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng, tiêu cực**		
11.1	Số người tố cáo hành vi TNTC được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
11.2	Số người tố cáo hành vi TNTC bị trả thù	Người	0
11.3	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
11.4	Số người tố cáo hành vi TNTC đã được khen, thưởng	Người	0
VI	**XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**		
1	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực	Người	0
2	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực	Người	0
3	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực	Người	0
3.1	- *Khiển trách*	Người	0
3.2	- *Cảnh cáo*	Người	0
3.3	- *Cách chức*	Người	0
VII	**XỬ LÝ THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**		
1	Số vụ án TNTC đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

2	Số đối tượng bị kết án TNTC (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
2.1	- Số đối tượng phạm tội TNTC ít nghiêm trọng	Người	0
2.2	- Số đối tượng phạm tội TNTC nghiêm trọng	Người	0
2.3	- Số đối tượng phạm tội TNTC rất nghiêm trọng	Người	0
2.4	- Số đối tượng phạm tội TNTC đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
3	Số vụ việc TNTC đã được xử lý hành chính	Vụ	0
4	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi TNTC	Người	0
5	Số vụ việc TNTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
6	Số đối tượng TNTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
7	**Tài sản bị TNTC, gây thiệt hại do TNTC đã phát hiện được**		
7.1	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
7.2	Đất đai	m2	0
8	**Tài sản TNTC, gây thiệt hại do TNTC đã được thu hồi, bồi thường**		
8.1	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	- *Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu đồng	0
	- *Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu đồng	0
8.2	Đất đai	m2	0
	- *Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m2	0
	- *Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m2	0
9	**Tài sản TNTC, gây thiệt hại do TNTC không thể thu hồi, khắc phục được**		
9.1	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
9.2	Đất đai	m2	0

VIII	**PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)**		
1	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
2	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
3	Số vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
4	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
5	Số vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
6	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
IX	**PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC**		
1	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
2	Số lượng Công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội trên địa bàn đã xây dựng và thực hiện quy tắc đạo đức kinh doanh, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng	Tổ chức	0
3	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
4	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
5	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
6	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
7	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0